

# Thực trạng bắt nạt học sinh ở các trường phổ thông dân tộc nội trú và bán trú

Cao Thị Phương Chi

Email: chictp@vnies.edu.vn  
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam  
52 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

**TÓM TẮT:** Bài viết trình bày thực trạng bắt nạt giữa học sinh và học sinh, giữa các đối tượng ngoài trường học với học sinh của trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú ở các cấp học của một số địa phương có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số. Bài viết đưa ra những nhận định về hình thức, mức độ hành vi bắt nạt học sinh và nhìn nhận của nhà trường về vấn đề học sinh bị bắt nạt đang diễn ra với học sinh người dân tộc thiểu số. Từ đó, tác giả đề xuất một số biện pháp cho nhà trường như xây dựng môi trường giáo dục, nâng cao nhận thức cho học sinh, cụ thể hóa quy tắc ứng xử trong nhà trường, tăng cường phối hợp với các đoàn thể ở địa phương với học sinh như phát triển kĩ năng sống, xây dựng môi quan hệ tốt đẹp với bạn bè, tìm kiếm sự giúp đỡ khi cần thiết, tham gia các hoạt động của nhà trường, xã hội nhằm giảm thiểu tình trạng bắt nạt học sinh ở trường phổ thông dân tộc nội trú, dân tộc bán trú.

**TỪ KHÓA:** Bắt nạt học sinh, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trẻ ngoài nhà trường, hành vi của học sinh, tìm kiếm trợ giúp.

→ Nhận bài 03/12/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 06/01/2024 → Duyệt đăng 25/5/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12420113>

## 1. Đặt vấn đề

Hiện nay, vấn đề bắt nạt ở trường học đang diễn ra nghiêm trọng và lan rộng. Bắt nạt xảy ra ở mọi nơi và mọi thời điểm, dưới nhiều hình thức khác nhau. Nhiều học sinh khi bị bắt nạt đã chọn im lặng thay vì nói ra, dẫn đến hậu quả nặng nề và ảnh hưởng lớn đến cuộc sống của họ. Thậm chí, có em không dám đến trường và vẫn bị ảnh hưởng sau này.

Trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú là: “Mô hình trường chuyên biệt, được nhà nước thành lập cho học sinh dân tộc thiểu số, học sinh thuộc gia đình định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhằm góp phần thực hiện bình đẳng trong tiếp cận giáo dục và mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” [1], [2]. Học sinh ở lại nội trú tại trường khá nhiều với trường nội trú là 100% học sinh, trường bán trú là trên 50%. Các em sống xa gia đình, sự hỗ trợ từ gia đình rất ít. Học sinh hoàn toàn nhờ sự chăm sóc và giáo dục của nhà trường. Học sinh dân tộc thiểu số thường phải đối mặt với một số vấn đề liên quan đến văn hóa ứng xử học đường do sự đa dạng văn hóa, ngôn ngữ và nền giáo dục.

Trong báo cáo của các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, tình trạng bắt nạt học đường luôn được đề cập đến. Bắt nạt thường diễn ra nhiều vào thời điểm đầu năm học, tình trạng “ma cũ bắt nạt ma mới”, lớp lớn hơn bắt nạt lớp nhỏ hơn hoặc mới nhập trường lớp 1, lớp 6, lớp 10 khá nhiều. Trong sinh sống tập thể xảy ra mâu thuẫn, nảy sinh nguy cơ bạo lực học đường. Hiện

tượng học sinh sử dụng mạng xã hội, đưa những hình ảnh video người bị bắt nạt, nói xấu nhằm làm nhục lên trên mạng xã hội, gửi tin nhắn đe dọa vẫn còn tồn tại.

Tình trạng phân biệt sự khác biệt giữa các dân tộc, giàu nghèo, mâu thuẫn nảy sinh trong sinh hoạt chung. Nếu quản lý không tốt thì dẫn đến xảy ra bạo lực. Khi có mâu thuẫn vẫn còn hiện tượng học sinh gọi phụ huynh xuống trường xử theo dân tộc như bắt đền bằng tiền...

Để giảm thiểu mức độ bạo lực học đường, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành rất nhiều thông tư, quyết định, kế hoạch cho các cơ sở giáo dục như *Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT về Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên*, với mục đích: “Xây dựng văn hóa học đường, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường”; *Quyết định số 5586/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 ban hành chương trình hành động phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2017 - 2021* với mục tiêu: “Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và kịp thời xử lý các hành vi vi phạm nhằm giảm thiểu bạo lực học đường” [3], [4]. Tuy nhiên, trên thực tế, học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú cũng giống như các loại trường học khác, tình trạng học sinh bị bắt nạt vẫn là con số đáng lo ngại, vẫn diễn ra, để lại hệ lụy rất nặng nề và những nỗi sợ, ám ảnh trong lòng học sinh.

Việc nghiên cứu thực tế, tìm hiểu nguyên nhân để đưa

ra các biện pháp hỗ trợ các giáo viên dạy tại trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú giảm thiểu ở mức thấp nhất hành vi bắt nạt ở học sinh góp phần tạo nên môi trường học tập an toàn là những vấn đề cần nghiên cứu.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khách thể và phạm vi nghiên cứu

Trong khảo sát về văn hóa ứng xử của Bộ Giáo dục và Đào tạo vào tháng 5 năm 2023, chúng tôi đã tìm hiểu về hành vi bắt nạt của học sinh trong trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú thông qua phiếu khảo sát và phỏng vấn sâu. Các câu hỏi tập trung vào tìm hiểu những vấn đề như: Nhìn nhận của học sinh về tình trạng bắt nạt lẫn nhau trong trường; phản ánh của học sinh về mình bị bắt nạt trong trường; Nhìn nhận của học sinh về tình trạng học sinh bị bắt nạt ở ngoài trường; Phản ánh của học sinh về việc mình bị bắt nạt ngoài nhà trường.

Cuộc khảo sát của chúng tôi được tiến hành ở các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông dân tộc nội trú và bán trú đại diện cho các địa phương có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số gồm các tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Điện Biên, Sơn La, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Kiên Giang, Hậu Giang, Cà Mau. Số phiếu hỏi đã thu về gồm 5470 phiếu học sinh, trong đó: Tiểu học 870 học sinh; Trung học cơ sở 2677 học sinh; Trung học phổ thông 1932 học sinh. Số học sinh trả lời phiếu hỏi có thể chia ra làm các nhóm như sau:

- Học sinh người các dân tộc thiểu số (4233 học sinh).
- Học sinh người các dân tộc thiểu số rất ít người (62 học sinh).
- Học sinh người Kinh (695 học sinh) (Theo quy định, học sinh người Kinh ở các xã đặc biệt khó khăn trong một số hoàn cảnh nhất định vẫn được nhận vào học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú hoặc bán trú, tuy nhiên với tỉ lệ ít).

Tham gia phỏng vấn sâu tại các trường có các nhóm cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường, học sinh và phụ huynh.

### 2.2. Kết quả khảo sát

#### 2.2.1. Tình trạng bắt nạt trong học sinh trong các trường dân tộc nội trú, bán trú

Về nội dung này, chúng tôi đã sử dụng câu hỏi khảo sát với học sinh về thực trạng bắt nạt trong trường và với chính bản thân các em.

Về câu hỏi “*Em có thấy học sinh trường mình bị bắt nạt ở trong trường không?*” “ở trong trường” chiếm 50,7% và “không bao giờ” chiếm 38,2%. Điều này cho thấy, hiện nay trong các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, hành vi bắt nạt bạn bè vẫn là hiện tượng khá phổ biến. Trong quá trình phỏng, vấn học sinh cho biết, phiếu hỏi kết quả thu về được cho thấy 11,1% đánh giá ở có bắt nạt ở mức độ thường xuyên, thỉnh thoảng hiện tượng này hay diễn ra giữa học sinh lớp trên với lớp dưới, giữa học sinh khỏe, to lớn với học sinh bé, nhút nhát, đặc biệt là những học sinh thuộc các dân tộc thiểu số rất ít người đến trường chỉ có một mình, không có nhiều bạn bè cùng bản dễ trở thành đối tượng bị bắt nạt của các nhóm khác đồng người.

Kết quả phân tích phiếu hỏi cho thấy, nhóm học sinh người Kinh cho rằng, ở trường thường xuyên có hiện tượng bắt nạt cao nhất chiếm 17,3%. Tỉ lệ này cao hơn trả lời của nhóm học sinh người dân tộc thiểu số 10,6%. Tỉ lệ học sinh người Kinh cho rằng, hiện tượng bắt nạt thỉnh thoảng cũng xảy ra là 54,1%, cũng cao hơn tỉ lệ học sinh người dân tộc thiểu số là 49,9% (xem Bảng 1). Nhóm dân tộc thiểu số rất ít người cho tỉ lệ thấp hơn hai nhóm đã nêu.

Điều này cho thấy, ứng xử giữa học sinh còn nhiều điều chưa tốt, cần quan tâm nhắc nhở, điều chỉnh để các em có văn hóa ứng xử với nhau được tốt hơn. Khi phỏng vấn các em cho biết hiện tượng bị bắt nạt nhiều nhất vào thời điểm mới tựu trường. Khi đó, học sinh còn bỡ ngỡ, nhiều em mới xuống trường chưa có bạn bè, còn rụt rè, sợ sệt. Hiện tượng bắt nạt lúc này là công kích chê bai các bạn lớp dưới, nhất là các em học sinh đầu cấp học như lớp 1, lớp 6, lớp 10. Những hành vi như bắt phải phục tùng theo, lấy đồ của các bạn, công kích bằng lời nói về ăn mặc, phong tục tập quán, ngôn ngữ...

Số liệu phân tích theo cấp học cho thấy, tỉ lệ bắt nạt thường xuyên nhất vẫn rơi vào học sinh Trung học cơ sở 15,1%, thấp nhất là Trung học phổ thông 6,7%. Mức độ thỉnh thoảng cũng cao nhất ở cấp Trung học cơ sở là 55,1%, thấp nhất là cấp Tiểu học 41,8% (xem Bảng 2).

Khi phỏng vấn, các em học sinh cho biết, những hành vi bắt nạt thường xảy ra giữa các em học sinh lớp 8, lớp 9 với các em đầu cấp lớp 6 như lấy đồ, quát nạt, bắt phục tùng theo các anh chị lớn thậm chí còn đánh các

**Bảng 1: Nhìn nhận của học sinh về hành vi bắt nạt ở trong trường theo nhóm dân tộc**

|               | Dân tộc Kinh |         | Dân tộc thiểu số |         | Dân tộc thiểu số rất ít người |         | Toàn bộ  |         |
|---------------|--------------|---------|------------------|---------|-------------------------------|---------|----------|---------|
|               | Số lượng     | Tỉ lệ % | Số lượng         | Tỉ lệ % | Số lượng                      | Tỉ lệ % | Số lượng | Tỉ lệ % |
| Thường xuyên  | 118          | 17,3%   | 439              | 10,6%   | 5                             | 8,2%    | 591      | 11,1%   |
| Thỉnh thoảng  | 369          | 54,1%   | 2063             | 49,9%   | 22                            | 36,1%   | 2703     | 50,7%   |
| Không bao giờ | 195          | 28,6%   | 1633             | 39,5%   | 34                            | 55,7%   | 2038     | 38,2%   |

em. Bắt nạt giữa các em học sinh trong lớp cũng diễn ra ở tất cả các cấp học như chia bè phái, cô lập học sinh nhút nhát, bắt nạt bằng những hành vi nói xấu, bôi nhọ, cô lập không cho chơi với ai, thậm chí có em sống cùng phòng nhưng chỉ cô đơn một mình không có ai chơi...

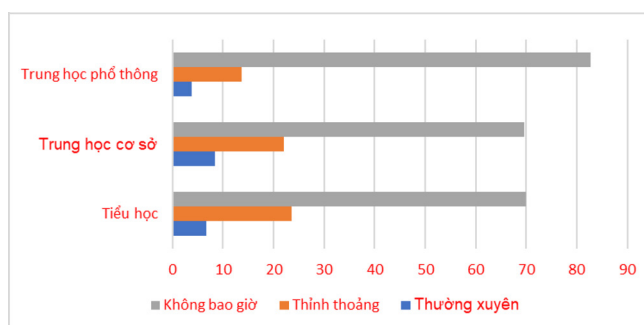
Điều này cho thấy hành vi bắt nạt liên quan khá nhiều đến sự khẳng định vị thế của một số cá nhân trong tập thể, đặc biệt khi học sinh nội trú và bán trú sẽ phải chia sẻ với nhau một không gian rất hẹp (Theo quan sát của chúng tôi, một phòng nội trú thường có từ 12 đến 16 học sinh ngủ ghép chung giường). Đây là điều cần được các cán bộ quản lý và giáo viên quan tâm ngay từ khi bắt đầu vào năm học, nhất là đối với học sinh mới vào đầu cấp. Các mối quan hệ ban đầu cần phải được giải quyết tránh từ những mâu thuẫn nhỏ phát sinh thành những xung đột phức tạp.

Về câu hỏi “*Bản thân em có bị bắt nạt ở trong trường không?*”, số học sinh cho biết thường xuyên bị bắt nạt có tỉ lệ 6,5%, thỉnh thoảng là 19,3%, không bao giờ là 74,3%. Tỉ lệ thường xuyên bị bắt cao nhất cũng ở học sinh người Kinh 8,9%, học sinh người dân tộc thiểu số là 4,9%, dân tộc thiểu số rất ít người chiếm 4,8%. Số học sinh cho biết thỉnh thoảng bị bắt nạt cao nhất vẫn là nhóm dân tộc thiểu số 19,1%, nhóm dân tộc thiểu số ít người là 16,4%, còn nhóm dân tộc Kinh 14,5% (xem Bảng 3).

Khi được phỏng vấn, học sinh bị bắt nạt cho biết các em thường bị bắt nạt lúc mới vào trường, khi đó chưa có bạn bè, chưa quen thầy cô, nên bị bắt nạt cũng không biết kể với ai, cũng không dám tìm ai hỗ trợ, gia đình ở xa nên lúc đó các em rất sợ, thậm chí có em còn từng muốn bỏ học.

Khi phỏng vấn học sinh từng đi bắt nạt bạn, các em cho biết, có những hành vi chưa ý thức được đó là bắt nạt mà chỉ nghĩ đó là trêu trọc bạn. Có những lúc đi bắt nạt

**Bảng 4: Nhận nhận của học sinh về việc bản thân bị bắt nạt trong trường theo cấp học**



vì các em được bạn bè rủ và cả nhóm cùng đi. Có những em cho biết mình bắt nạt học sinh bé hơn vì lúc mới vào trường mình từng bị bắt nạt nên giờ bắt nạt lại...

Phân tích theo cấp học cho kết quả như sau: Tỉ lệ học sinh tự nhận xét bị bắt nạt thường xuyên rơi vào cấp Trung học cơ sở là 8,4%, Tiểu học là 6,6% và thấp nhất là cấp Trung học phổ thông là 3,8%. Thỉnh thoảng bị bắt nạt cao nhất ở Tiểu học 23,5%, Trung học cơ sở là 22,0%, thấp nhất là cấp Trung học phổ thông 13,6% (xem Bảng 4). Điều đó cho thấy, học sinh trung học cơ sở do đặc điểm tâm sinh lí của tuổi mới lớn dễ phát sinh vấn đề bắt nạt nhiều hơn cả. Mối quan hệ bạn bè, nhóm bạn bè dễ xung đột nhiều hơn, cần chú ý đến các em để kịp thời có biện pháp giải thiểu thấp nhất những hành vi tránh để lại hậu quả nghiêm trọng (xem Bảng 4).

### 2.2.2. Tình trạng bị bắt nạt của học sinh ngoài trường học

Với nội dung này, chúng tôi đã sử dụng câu hỏi khảo sát với học sinh về thực trạng bắt nạt với học sinh của trường và với chính bản thân học sinh nhưng trong khuôn viên ngoài nhà trường.

Về câu hỏi “*Em thấy học sinh trường mình bị bắt nạt ở ngoài trường không?*”, kết quả phân tích số liệu

**Bảng 2: Nhận nhận của học sinh về hành vi bắt nạt ở trong trường theo cấp học**

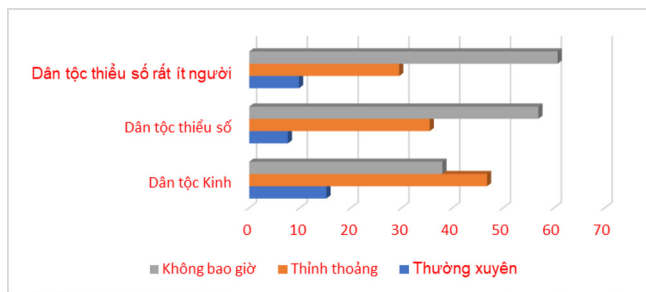
|               | Tiểu học |         | Trung học cơ sở |         | Trung học phổ thông |         | Toàn bộ  |         |
|---------------|----------|---------|-----------------|---------|---------------------|---------|----------|---------|
|               | Số lượng | Tỉ lệ % | Số lượng        | Tỉ lệ % | Số lượng            | Tỉ lệ % | Số lượng | Tỉ lệ % |
| Thường xuyên  | 68       | 8,2%    | 397             | 15,1%   | 126                 | 6,7%    | 591      | 11,1%   |
| Thỉnh thoảng  | 345      | 41,8%   | 1444            | 55,1%   | 914                 | 48,5%   | 2703     | 50,7%   |
| Không bao giờ | 412      | 49,9%   | 782             | 29,8%   | 844                 | 44,8%   | 2038     | 38,2%   |

**Bảng 3: Ý kiến của học sinh về việc bản thân bị bắt nạt trong trường theo nhóm dân tộc**

|               | Dân tộc Kinh | Dân tộc thiểu số | Dân tộc thiểu số rất ít người | Toàn bộ |
|---------------|--------------|------------------|-------------------------------|---------|
| Thường xuyên  | 8,9%         | 6,3%             | 4,9%                          | 6,5%    |
| Thỉnh thoảng  | 14,5%        | 19,1%            | 16,4%                         | 19,3%   |
| Không bao giờ | 76,6%        | 74,6%            | 78,7%                         | 74,3%   |

cho thấy Thường xuyên là 8,3%, thỉnh thoảng là 37,7%, không bao giờ là 54%. Tỷ lệ này thấp hơn tỷ lệ bị bắt nạt trong nhà trường. Kết quả phỏng vấn sâu với học sinh và giáo viên cho thấy, lý do học sinh phản ánh ít bị bắt nạt bên ngoài trường là vì học sinh dân tộc nội trú, bán trú dành phần lớn thời gian sống tại kí túc xá của trường, ít khi được ra ngoài nên chuyện mâu thuẫn với các nhóm khác ngoài trường không phổ biến. Đặc biệt, với học sinh tiểu học khi ra ngoài thường được bố mẹ đón về nên việc bắt nạt khó xảy ra hơn (xem Bảng 5).

**Bảng 5: Nhận nhận của học sinh về hiện tượng bị bắt nạt ở ngoài trường theo nhóm dân tộc**



Phân tích theo cấp học cho thấy, tỷ lệ thường xuyên bị bắt nạt ngoài nhà trường cao nhất ở cấp Trung học cơ sở là 11,4%, thấp nhất cấp Trung học phổ thông là 4,8%. Tỷ lệ học sinh cho biết thỉnh thoảng bị bắt nạt cũng cao nhất ở cấp Trung học cơ sở là 40,7%, thấp nhất là cấp Trung học phổ thông là 34,7% (xem Bảng 6). Khi phỏng vấn học sinh bị bắt nạt cho biết, các em bị bắt nạt thường đi ra khỏi khuôn viên trường theo nhóm nhỏ hoặc đi một mình. Người bắt nạt các em thường là những người không quen biết, không phải học sinh trong trường. Các em bị bắt nạt trong khi mua sắm do không am hiểu giá cả, bị bắt nạt trên trục khi đi dạo chơi do các em ăn mặc khác biệt, có ngôn ngữ khác biệt, nhìn các em biết người từ nơi xa đến, rụt rè, yếu đuối... Với các em học sinh trung học phổ thông, bị bắt nạt do mối quan hệ yêu đương với các bạn ở trường khác. Hình thức bắt nạt với các bạn lớp lớn lại khá phức tạp như tung ảnh, đăng những thông tin không hay về các em, gửi tin nhắn gây rối...

**Bảng 6: Nhận nhận của học sinh về hiện tượng bị bắt nạt ở ngoài trường theo cấp học**

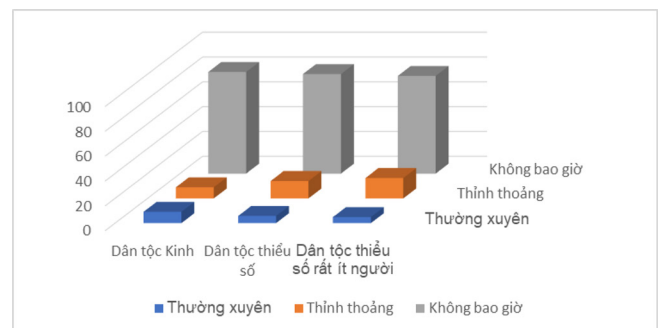
|               | Tiểu học | Trung học cơ sở | Trung học phổ thông | Toàn bộ |
|---------------|----------|-----------------|---------------------|---------|
| Thường xuyên  | 6,4%     | 11,4%           | 4,8%                | 8,3%    |
| Thỉnh thoảng  | 35,0%    | 40,7%           | 34,7%               | 37,7%   |
| Không bao giờ | 58,6%    | 47,9%           | 60,5%               | 54,0%   |

Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú chủ yếu sống trong khuôn viên nhà trường. Tuy nhiên, những ngày nghỉ và giờ giải lao, các em vẫn có thể ra khỏi khuôn viên nhà trường. Với học sinh trường bán trú, có khoảng 50% học sinh đi về nhà. Vì vậy, hiện tượng các em bị bắt nạt ngoài khuôn viên nhà trường vẫn diễn ra và rơi vào số học sinh đi học về trong ngày nhiều hơn.

Về câu hỏi “*Bản thân em có bị bắt nạt ở ngoài trường không?*”, dữ liệu khảo sát cho kết quả như sau: Tỷ lệ thường xuyên bị bắt nạt lần lượt ở nhóm học sinh dân tộc Kinh (9,1%), học sinh người dân tộc thiểu số (5,8%), học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người (4,9%). Tỷ lệ thỉnh thoảng bị bắt nạt lần lượt ở nhóm học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người (16,4%), nhóm học sinh người dân tộc thiểu số (14%), nhóm dân tộc Kinh (9,0%) (xem Bảng 7).

Theo phản ánh của cán bộ quản lý và giáo viên, nguyên nhân là nhóm học sinh người dân tộc Kinh học tại trường bán trú là những học sinh nhà gần, các em sẽ đi về, không ở lại trường nên thời gian ở ngoài khuôn viên trường nhiều hơn, dễ bị bắt nạt hơn. Đối tượng bắt nạt các em đa dạng hơn như học sinh trường khác, thanh niên địa phương gặp trên đường...

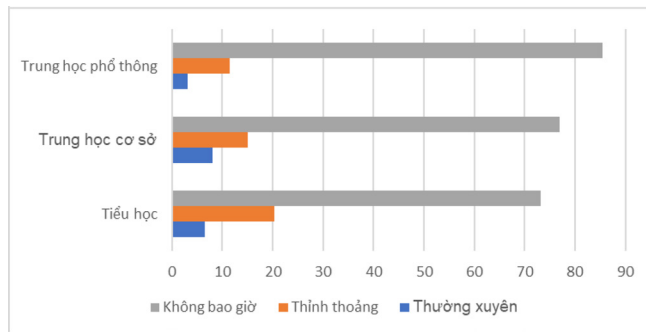
**Bảng 7: Ý kiến của học sinh về việc bản thân bị bắt nạt ngoài nhà trường theo nhóm dân tộc**



Phân tích theo cấp học cho thấy, tỷ lệ học sinh bị bắt nạt ngoài nhà trường có mức độ thường xuyên cao nhất là học sinh trung học cơ sở chiếm 8,1%, thấp nhất là học sinh trung học phổ thông chiếm 3,1%. Thỉnh thoảng bị bắt nạt cao nhất là học sinh tiểu học chiếm 20,3%, học sinh trung học cơ sở chiếm 15% thấp nhất là học sinh trung học phổ thông chiếm 11,5% (xem Bảng 8).

Điều này cho thấy, đối tượng học sinh dễ bị bắt nạt là học sinh trung học cơ sở vì học sinh tiểu học thường có bố mẹ đưa đón, học sinh trung học phổ thông lớn hơn hẳn nên tự bảo vệ mình, còn học sinh trung học cơ sở tự đi học, chưa đủ lớn để tự bảo vệ mình nên nguy cơ dễ bị bắt nạt hơn cả. Khi phỏng vấn học sinh bị bắt nạt, các em cho biết, thường bị trêu chọc trên đường về khi đi một mình, bị lấy đồ... Đối tượng bắt nạt là những người trên đường và học sinh trường bên cạnh.

**Bảng 8: Ý kiến của học sinh về việc bản thân bị bắt nạt ngoài nhà trường theo cấp học**



### 2.2.3. Nhận định chung

- Tình trạng bắt nạt giữa học sinh - học sinh trong trường phổ thông dân tộc nội trú vẫn tồn tại mặc dù giáo viên và cán bộ quản lý các trường đã có khá nhiều biện pháp để ngăn chặn tình trạng này.

- Giáo viên, thậm chí cả học sinh đã từng bị bắt nạt vẫn còn những nhận định về hành vi này một cách đơn giản như những sự việc nhất thời, chưa nhận thấy hết những hậu quả và ảnh hưởng của nó đến sức khỏe tâm thần của học sinh.

- Các nhà trường chưa có những biện pháp giảm thiểu bắt nạt học sinh một cách triệt để. Hầu như các trường mới chỉ nhắc nhở và giải quyết hậu quả khi bắt nạt đã được xảy ra, chưa có những biện pháp phòng ngừa tình trạng bắt nạt học sinh ngay từ đầu.

- Mặc dù số đông học sinh đã có ý thức báo cáo với giáo viên và người thân về hành vi bắt nạt nhưng tỉ lệ hành vi bắt nạt, hành vi bạo hành bằng lời nói vẫn rất cao, cao nhất là ở cấp Trung học cơ sở, sau đó đến cấp Trung học phổ thông, ít hơn là cấp Tiểu học.

- Học sinh càng học lên cao càng thờ ơ với những hành vi bạn bị bắt nạt và sự thờ ơ này có thể dẫn đến hậu quả nghiêm trọng.

- Có những phong tục tập quán của các em cũng gây xung đột với nhau. Học sinh cậy mình là người cũ, bắt nạt những học sinh mới, yếu thế hơn.

### 2.3.4. Một số biện pháp để giảm tình trạng bắt nạt ở trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú

#### a. Về phía nhà trường

- Việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện là nền tảng quan trọng để ngăn ngừa việc bắt nạt học sinh. Nhà trường cần tạo ra môi trường học tập và sinh hoạt văn minh, tôn trọng sự khác biệt về văn hóa, ngôn ngữ, không phân biệt đối xử. Nhất là các trường cần thông qua hoạt động tuyên truyền phổ biến văn hóa ứng xử trong nhà trường.

- Nâng cao nhận thức cho học sinh về hành vi bắt nạt học đường và hậu quả của nó. Giáo viên cần thường xuyên giáo dục học sinh về ý thức tôn trọng bản thân và

tôn trọng người khác, đồng thời giải thích cho học sinh hiểu rõ về hậu quả của hành vi bắt nạt học đường. Giáo viên giải thích về hậu quả của thái độ thờ ơ, dửng dưng trước tình trạng bắt nạt.

- Cụ thể hóa quy tắc ứng xử và thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống bắt nạt học đường. Quy tắc ứng xử cần được phổ biến và chi tiết hóa, rõ ràng, phù hợp với lứa tuổi học sinh. Đồng thời, nhà trường cần có quy trình xử lý rõ ràng khi phát hiện các trường hợp bắt nạt học đường.

- Tăng cường phối hợp các tổ chức đoàn thể địa phương nơi trường có trụ sở trong việc phòng chống bắt nạt học đường. Các tổ chức xã hội, chính quyền địa phương và nhà trường cần phối hợp chặt chẽ trong việc giáo dục học sinh. Đồng thời, thường xuyên trao đổi thông tin về các hiện tượng bất thường của học sinh và thanh niên trong địa bàn để kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp bắt nạt học đường.

#### b. Về phía học sinh

- Tăng cường nhận thức về hành vi bắt nạt. Học sinh cần được giáo dục về hành vi bắt nạt, hiểu rõ các hình thức bắt nạt, hậu quả của bắt nạt và cách ứng xử khi bị bắt nạt. Việc giáo dục này được thực hiện thông qua các buổi tuyên truyền ở các hoạt động sinh hoạt lớp, sinh hoạt nội trú, lớp học kỹ năng sống, các hoạt động ngoại khóa,...

- Phát triển kỹ năng sống. Kỹ năng sống là những kỹ năng cần thiết để học sinh tự bảo vệ bản thân và ứng phó với các tình huống trong cuộc sống. Một số kỹ năng sống cần thiết cho học sinh để phòng chống bắt nạt bao gồm:

*Kỹ năng giao tiếp:* Học sinh cần biết cách giao tiếp tự tin, khéo léo để có thể bày tỏ quan điểm của mình và giải quyết các mâu thuẫn một cách hòa bình.

*Kỹ năng giải quyết vấn đề:* Học sinh cần biết cách suy nghĩ logic, sáng tạo để tìm ra giải pháp phù hợp cho các vấn đề mà mình gặp phải.

*Kỹ năng tự bảo vệ bản thân:* Học sinh cần biết cách tự bảo vệ bản thân trước các tình huống nguy hiểm, bao gồm cả tình huống bị bắt nạt.

- Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè: Mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè giúp học sinh có thêm nhiều người bạn để chia sẻ, giúp đỡ và bảo vệ mình. Học sinh cần biết cách kết bạn, xây dựng và duy trì các mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè.

- Tìm kiếm sự giúp đỡ khi cần thiết: Khi bị bắt nạt, học sinh cần tìm kiếm sự giúp đỡ từ người lớn đáng tin cậy như giáo viên, cha mẹ, cán bộ Đoàn, Đội... Việc tìm kiếm sự giúp đỡ sẽ giúp học sinh giải quyết vấn đề một cách nhanh chóng và hiệu quả.

- Tham gia các hoạt động của nhà trường, xã hội giúp học sinh có thêm nhiều cơ hội để giao lưu, kết bạn và học hỏi nhiều kinh nghiệm sống. Việc tham gia các hoạt động này giúp học sinh có thêm nhiều bạn bè để chia sẻ, giúp đỡ và bảo vệ mình.

### 3. Kết luận

Việc khắc phục tình trạng bắt nạt học đường ở các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú là một quá trình lâu dài và cần có sự chung tay của cả gia đình, nhà trường và xã hội. Học sinh là một trong những đối tượng trực tiếp chịu ảnh hưởng của nạn bắt nạt học đường. Do đó, việc trang bị cho học sinh những kiến thức, kỹ năng

cần thiết để phòng chống bắt nạt là rất quan trọng. Việc khắc phục tình trạng bắt nạt học đường là một vấn đề phức tạp, đòi hỏi sự chung tay của tất cả các bên liên quan. Bằng sự nỗ lực của cộng đồng, chúng ta có thể tạo ra một môi trường học đường an toàn, lành mạnh cho học sinh.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2023), *Thông tư số 03/2023/TT-BGDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú.*
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2023), *Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.*
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2019), *Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT về Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.*
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (28/12/2017), *Quyết định số 5586/QĐ-BGDĐT ban hành Chương trình hành động phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2017 - 2021.*
- [5] Trần Văn Công, (2017), *Thực trạng bắt nạt ở học sinh Việt Nam*, Tạp chí Khoa học Xã hội và nhân văn, Vol 3, No 4, DOI: <http://dx.doi.org/10.1172/vjossh.v3i4.232>.
- [6] Vụ Công tác chính trị và Học sinh - Sinh viên, (2023), *Báo cáo khảo sát xây dựng văn hóa ứng xử trong các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú trường phổ thông có học sinh bán trú*, Tài liệu nội bộ.
- [7] Nguyễn Dục Quang - Nguyễn Thị Ngọc Hà, (02/2018), *Nghiên cứu về văn hóa ứng xử học đường và giáo dục văn hóa ứng xử học đường*, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 02.
- [8] Mạc Văn Trang, (2021), *Tâm lý lứa tuổi và giáo dục*, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- [9] *Báo cáo của 10 tỉnh “Kết quả triển khai thực hiện công tác giáo dục đạo đức, lối sống và văn hóa ứng xử cho học sinh các trường phổ thông và học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú năm học 2022 - 2023 (2023) Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Điện Biên, Sơn La, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Kiên Giang, Hậu Giang, Cà Mau (Tài liệu nội bộ).*

## CURRENT SITUATION OF BULLYING AMONG STUDENTS AT BOARDING AND SEMI-BOARDING ETHNIC SCHOOLS

### Cao Thi Phuong Chi

Email: [chictp@vnies.edu.vn](mailto:chictp@vnies.edu.vn)  
The Vietnam National Institute of Educational Sciences  
52 Lieu Giai street, Ba Dinh district,  
Hanoi, Vietnam

**ABSTRACT:** *The article presents the current situation of bullying between students and students, between subjects outside the schools and students studying at boarding and semi-boarding ethnic schools at various levels in localities populated with many ethnic minorities. The article also identifies several forms of bullying taking place against ethnic minority students, thereby proposing measures to reduce students' bullying in boarding and semi-boarding ethnic schools. The proposed measures include developing education context, enhancing students' awareness, concreting school behavior rules, and coordinating between schools and local organizations. The students will have better life skills, better friendship relations, skills in seeking help, and participation in schoolwide activities.*

**KEYWORDS:** *Students' bullying, boarding ethnic schools, semi-boarding ethnic schools, out-of-school children, students' behavior, seeking help.*